

Số: 25/2022/QĐCNKQHGT-HNGĐ

Đam Rông, ngày 17 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAM RÔNG – TỈNH LÂM ĐỒNG**

Căn cứ vào Điều 34, Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 09 năm 2022
của Hòa giải viên về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết
toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 41/2022/TLHGST-HNGĐ ngày 14 tháng
09 năm 2022 giữa:

- Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

Bà: Hoàng Thị D; Sinh năm: 1993

Địa chỉ: Khu phố An H, phường Hòa L, thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương.

- Người bị yêu cầu giải quyết ly hôn:

Ông: Chu Văn T; Sinh năm: 1988

Địa chỉ: Thôn Thanh B, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

XÉT THẤY

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên đương sự được ghi trong biên bản
ghi nhận kết quả hòa giải là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật,
không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan,
tổ chức, cá nhân khác.

Đã hết thời hạn 15 ngày; kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản tài liệu kèm theo.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận kết quả hòa giải thành giữa bà Hoàng Thị D và ông Chu Văn T.
2. Nội dung hòa giải thành của các đương sự cụ thể như sau:
- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hoàng Thị D
và ông Chu Văn T. (*Giấy chứng nhận kết hôn tại UBND xã T., huyện Bình G, tỉnh
Lạng Sơn không còn giá trị pháp lý*).

- **Về con chung:** Công nhận sự thỏa thuận bà Hoàng Thị D và ông Chu Văn T về việc nuôi con chung như sau:

Giao con chung là cháu Chu Chí K; sinh ngày 09 tháng 12 năm 2010 và cháu Chu Hoàng Chí C; sinh ngày: 19 tháng 07 năm 2012 cho ông Chu Văn T trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi hai cháu Chí K và cháu Chí C đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Bà D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Cả hai bên đương sự đều được thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

- **Về tài sản chung:** Bà Hoàng Thị D và ông Chu Văn T xác định không có.

- **Về nợ chung:** Bà Hoàng Thị D và ông Chu Văn T xác định không có.

3. Chi phí hòa giải hoặc các chi phí khác theo luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án: Không có.

4. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác mà họ không thực hiện được quyền đề nghị theo đúng thời hạn thì thời gian đó không tính vào thời hạn đề nghị.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

5. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Thẩm phán

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSNDN huyện Đ;
- UBND xã Thiện T;
- Cục THA Dân sự huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hoàng Rung K'Nhon